|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **XÃ HƯƠNG XUÂN** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 698/BC-UBND | *Hương Xuân, ngày 09 tháng 11 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết thực hiện nhiệm vụ nông nghiệp, nông thôn năm 2020,**

**phương hướng nhiệm vụ năm 2021 và triển khai vụ Đông xuân năm 2020 – 2021**

Kính gửi:

- UBND huyện Nam Đông;

- Phòng Nông nghiệp&PTNT huyện Nam Đông.

**PHẦN THỨ NHẤT**

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020**

Thực hiện Nghị quyết Đảng ủy, HĐND về nhiệm vụ phát triển Kinh tế - xã hội và các chương trình trọng điểm về phát triển nông nghiệp năm 2020. Uỷ ban nhân dân xã đã bám sát các chỉ tiêu của Nghị quyết để xây dựng các kế hoạch và và tăng cường công tác phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân sản xuất nông nghiệp.

**1. Kết quả sản xuất trong lĩnh vực trồng trọt.**

***a. Sản xuất cây lương thực:***

*- Trồng trọt*:Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm thực hiện được là 223,8/251,8 ha đạt 88,9% so với kế hoạch cả năm. *Trong đó: diện tích trồng lúa nước 100.3 ha,rau các loại 20,5 ha, ngô 47 ha, khoai các loại 8 ha, sắn 28 ha, mía 5 ha, lạc 3 ha, đậu các loại 8,5 ha, ớt 3,5 ha.*

Tổng sản lượng lương thực có hạt 717,1/800 tấn *(Lúa nước: sản lượng 533,8 tấn; Ngô: sản lượng 183,3 tấn),* tăng 18,78 tấn so với năm trước. Năng suất lúa nước bình quân cả năm đạt 53,1 tạ/ha, tăng 0,68 tạ/ha so với năm trước.

Lịch thời vụ: Ban chỉ đạo sản xuất xã cùng thôn đã chỉ đạo bám sát vào khung lịch thời vụ của huyện. Thường xuyên đôn đốc thời gian cụ thể, chỉ đạo họp thôn cùng các đoàn thể để vận động nhân dân thực hiện đạt theo kế hoạch đề ra.

Về công tác dự báo tình hình sâu bệnh gây hại: Ban chỉ đạo sản xuất đã thường xuyên bám sát vào thông báo diễn biến sâu bệnh của trạm bảo vệ thực vật huyện để triển khai kịp thời ở từng thôn, từng cánh đồng. Đồng thời nhân dân thường xuyên đi thăm đồng nên công tác phòng trừ sâu bệnh được thực hiện kịp thời.

*Kết luận:* Thời tiết vụ Đông xuân thuận lợi cho phát triển cây lúa, vụ hè thu xuống giống chậm làm ảnh hưởng đến diện tích và sản lượng theo kế hoạch đề ra.

***b. Các loại cây màu:***

Nhìn chung, các loại cây màu gieo trồng cả năm 2020 đạt kế hoạch đề ra. Tổng diện tích gieo trồng hàng năm tính đến cuối năm là 67,5/65,5 ha, đạt 103,1% so với kế hoạch.

Trong đó:

+ Cây sắn: Diện tích trồng là 28/31 ha, đạt 90,3% so với kế hoạch.

+ Các loại cây có củ khác: 10,5/9,5 ha, đạt 110,5% so với kế hoạch.

+ Cây đậu các loại: Tổng diện tích gieo trồng 8,5/8 ha, đạt 106,3% so với kế hoạch.

+ Rau các loại: Tổng diện tích gieo trồng là 20,5/18 ha, đạt 113,9% so với kế hoạch.

+ Cây ớt: 3,5/3 ha, đạt 116,7% so với kế hoạch.

+ Cây mía: 5/4 ha, đạt 125% so với kế hoạch.

***c. Kinh tế vườn:***

UBND xã đã chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch chăm sóc, cải tạo và nâng cao giá trị kinh tế vườn năm 2020, phong trào làm vườn tiếp tục được nhân dân quan tâm, giá cây cau hiện nay tăng hơn nhiều so với năm trước (cau tươi bình quân 25.000đ/kg), thu nhập từ kinh tế vườn ước đạt bình quân 66,75 triệu đồng/ha. Qua điều tra vườn mẫu đầu năm đăng ký 33 vườn, đến nay rà soát có 16 vườn mẫu đạt theo quy định, thu nhập đạt trung bình 322 triệu đồng/ha. Trồng mới chuối đặc sản 4,5 ha.

*Cây Cam:* Tổng diện tích trên toàn xã là 58,26 ha trong đó trồng theo dự án cam Nam Đông là 29,06 ha. Riêng năm 2020 trồng mới là 18,75 ha, trồng theo dự án cam Nam Đông là 15,75 ha (nhân dân đã nhận giống là 10,19 ha) và nhân dân tự trồng là 3 ha. Đến nay cam cho thu hoạch là 22 ha, ước khoảng 8,25 tỷ đồng.

Trên địa bàn xã hiện có 11 mô hình chăn nuôi, sản xuất ứng dụng công nghệ cao (trong năm có 04 nhà màng trồng rau sạch, hoa được hình thành)

Tuy nhiên việc chuyển đổi vườn tạp có nhiều chuyển biến nhưng vẫn còn chậm, số vườn tạp, vườn không có hiệu quả vẫn còn cao, một số hộ vẫn trồng keo trên đất vườn nhà. Việc tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện đề án trồng cam Nam Đông vẫn chưa đồng bộ dẩn đến kết quả đạt vẫn còn thấp. Thời tiết mưa kéo dài vụ thu hoạch cam ảnh hưởng đến sản lượng và thu nhập của người dân, cam rụng 2,46 tấn.

***d. Cây cao su:***

Tổng diện tích trên toàn xã là 336,25 ha. Nhìn chung, ngay từ đầu năm nhân dân đã chủ động chăm sóc, bón phân vườn cây cao su để đưa vào khai thác toàn bộ diện tích trên. Giá mủ cao su hiện nay có tăng hơn những tháng đầu năm (11.000đ/kg). Tuy nhiên năm nay do ảnh hưởng cơn lốc ngày 12/7 và bão số 9 đã làm gãy, đổ 39.300 cây, tương ứng với 78,6 ha.

***e. Lâm nghiệp:***

Kết luận thanh tra 270 của UBND tỉnh: Tham mưu cho UBND xã báo cáo thực hiện kết luận thanh tra 270 của UBND tỉnh. Lưu trữ hồ sơ theo quyết định thanh tra 270 đúng quy định. Xây dựng kế hoạch đi xác minh thực tế tại hiện trường, ngày 20/5/2020 UBND huyện và các phòng ban chức năng cấp huyện xác minh trên hồ sơ đã bàn giao tại BQLRPH Nam Đông. Phối hợp các phòng ban của huyện đi xác minh thực tế đất lâm nghiệp theo kết luận thanh tra 270 của UBND tỉnh. Qua kiểm tra thực tế đoàn đã xác minh diện tích, vị trí cụ thể trên thực địa theo báo cáo của UBND xã trước đây, với diện tích chưa xác định là 111,41ha.

Tổng kết công tác QLBVR-PCCCR 2019, lòng ghép triển khai kế hoạch làm vườn năm 2020.

Làm hồ sơ chi trả dịch vụ môi trường cho 3 nhóm nhận rừng cộng đồng và UBND xã quản lý.

Phối hợp cùng kiểm lâm địa bàn, công an, xã đội và 2 nhóm rừng cộng đồng, tổ chức tuần tra quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn thuộc tiểu khu 390 xã Hương Xuân. Qua tuần tra đã phát hiện 6 vị trí đất rừng bị lấn chiếm, với diện tích 0,64ha, phạt 3 triệu đồng đối với 01 trường hợp về hành vi phát rừng trái pháp luật; Lập biên bản vi phạm hành chính, và ra quyết định khắc phục hậu quả (Tiêu huỷ 0,27ha keo mới trồng). Chủ động triển khai công tác PCCCR theo phương châm *“4 tại chỗ”*, sẵn sàng ứng cứu kịp thời khi có cháy rừng xảy ra. Phạt 2 triệu đồng đối với 01 trường hợp xử lý thực bì trái phép.

**2. Lĩnh vực chăn nuôi.**

***a. Chăn nuôi:***

Tổng đàn bò hiện có 265 con (bò lai 140 con), giảm 59 con so với năm trước; đàn trâu 30 con (trâu cày kéo 17 con), giảm 11 con so với năm trước. Tổng đàn lợn 2.478 con (giảm 422) so với năm trước, trong đó đàn lợn nái 200 con (giảm 20 con ). Tổng đàn gia cầm 58.884 con (giảm 2.886 con) so với năm trước. Hiện nay toàn xã có 3 lò ấp trứng hoạt động tốt với công suất 500 trứng/lò/1lần ấp đã tạo điều kiện cho nhiều hộ đầu tư gia trại chăn nuôi gà bán thâm canh. Đàn ong còn 150 đàn, giảm 30 đàn so với cùng kỳ năm trước.

Thời gian qua, trên địa bàn xã đã xảy ra 03 điểm dịch tả lợn châu phi, UBND xã phối hợp với các ngành lấy mẫu và tiêu hủy theo quy định với số lượng là 10 con (694 kg).

***b. Công tác chăn nuôi - thú y:***

*Chăn nuôi trong năm:* Tổng đàn gia súc có 3.174 con, trong đó: Trâu 25 con, bò 277 con, lợn 2.872 con (lợn nái 61 con). Tổng đàn gia cầm có 57.099 con, trong đó: Gà 45.933 con và vịt, ngan 11.166 con. Đàn ong 130 tổ. Toàn xã có 3 lò ấp trứng hoạt động tốt với công suất 500 trứng/lò/1 lần ấp đã tạo điều kiện cho nhiều hộ đầu tư gia trại chăn nuôi gà bán thâm canh. Công tác tiêm phòng được thực hiện tốt. Chủ động phòng ngừa dịch bệnh cho gia súc, gia cầm. Khuyến khích phát triển gia trại, trang trại. Hiện nay toàn xã có 03 trang trại chăn nuôi. Quy hoạch vùng chăn nuôi tập trung vùng khe La Vây với diện tích ước khoảng 19,34ha; vùng thôn 11 với diện tích 20,5 ha.

***c) Thủy sản:***

Diện tích ao hồ đang thả cá là 09 ha. Thu hoạch trong dịp tết ước khoảng 20 tấn, giá trị sản lượng 1,2 tỷ đồng. Thả lại được 25.000 - 30.000 con cá giống các loại trên diện tích 9 ha toàn xã.

Tỷ trọng thu nhập ngành nông - lâm nghiệp – thủy sản chiếm 37,6% trong tổng thu nhập.

**3. Một số hạn chế và nguyên nhân.**

***a. Một số hạn chế:***

Một số chỉ tiêu về nông nghiệp (diện tích lúa nước, sản lượng lương thực có hạt, diện tích cây có củ lấy bột…) không đạt chỉ tiêu kế hoạch.

Công tác thâm canh và ứng dụng tiến bộ kỷ thuật còn chậm, giá trị sản xuất nông nghiệp tăng chưa cao.

Một số hộ đã tham gia thực hiện các đề án trồng cam, tuy nhiên việc đầu tư thâm canh vào cây trồng còn hạn chế dẫn đến cây kém phát triển, hiệu quả thấp, ảnh hưởng đến việc nhân rộng mô hình.

Tình trạng trồng keo trên đất nông nghiệp vẫn còn.

***b. Nguyên nhân:***

*\* Nguyên nhân khách quan:*

Một số diện tích thiếu nước vụ hè thu nên xuống giống chậm so với lịch thời vụ.

Mặt bằng dân trí không đồng đều, việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đầu tư thâm canh, tổ chức sản xuất còn yếu.

Một bộ phận lao động lớn tuổi không còn đủ sức lao động để thực hiện chuyển đổi các loại cây có giá trị, thường sử dụng đất nông nghiệp, đất vườn để trồng keo và cây dể trồng khác

Giá mủ cao su có cải thiện nhưng vẫn còn thấp.

*\* Nguyên nhân chủ quan:*

Công tác tuyên truyền nâng cao ý thức chuyển đổi cây trồng, tham gia đề án trồng cam của huyện chưa cao.

Người dân còn lo ngại đầu ra của các mặt hàng nông sản.

**PHẦN THỨ HAI**

**Phương hướng, nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp năm 2021**

Một số nhận định sản xuất vụ Đông xuân năm 2020-2021: Khí hậu thời tiết năm 2021 diễn biến khó lường. Sâu bệnh gây hại cây trồng có khả năng phát triển mạnh gây hại một số đối tượng cây trồng. Dịch bệnh về gia súc, gia cầm vẫn có nguy cơ gây thiệt hại cho nông dân. Sản xuất nông nghiệp vụ Đông xuân 2020-2021 đang đứng trước những khó khăn như giá vật tư tăng, ngược lại mặt hàng nông sản lại giảm giá ảnh hưởng đến đầu tư thâm canh.

**Mục tiêu:**

Phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu về sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản mà kế hoạch vụ Đông xuân năm 2020-2021 và vụ Hè thu năm 2021 đã đề ra. Tiếp tục chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng giá trị và hiệu quả trên một đơn vị sản xuất nông nghiệp. Đưa sản xuất nông nghiệp phát triển bền vững.

Phát huy tính tự chủ trong nhân dân và tăng cường tập huấn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và học hỏi lẫn nhau để đầu tư phát triển nhân rộng.

**A/ Một số chỉ tiêu trong sản xuất nông nghiệp năm 2021:**

***Cây Lương Thực: 133,19 ha; Trong đó:***

+ Lúa nước: 83,19 ha ( Đông xuân: 55,54 ha; Hè thu 27,65 ha).

+ Ngô: 50 ha (Đông xuân 20 ha; Hè thu 30 ha).

***Cây có củ lấy bột: 37 ha; Trong đó:***

+ Cây sắn: 25 ha.

+ Khoai các loại: 12 ha.

***Các loại cây ngắn ngày khác: 39,5 ha; Trong đó:***

+ Đậu các loại: 8,5 ha.

+ Rau các loại: 20 ha.

+ Ớt: 2 ha.

+ Mía: 4ha.

+ Lạc: 5 ha.

***Kinh tế vườn:*** Tổng dện tích đất vườn là 139,1 ha, trong đó hộ có vườn là 748/ 921 hộ.

+ Trồng mới cam Nam Đông: 16 ha.

+ Thu nhập từ kinh tế vườn: 73,5 triệu đồng/ha.

***Cây cao su:*** Tổng diện tích 258,2ha. Ước thu nhập 18,1 tỷ đồng (70 triệu đồng/ha).

+ Khai thác rừng trồng: 78 ha, ước thu nhập 5,46 tỷ đồng (70 triệu đồng/ha).

***Chăn nuôi****:* Duy trì đàn gia súc, gia cầm, đầu tư theo hướng tận dụng các phụ phẩm nông sản để chăn nuôi.

Thực hiện tốt công tác tiêm phòng vaccine bắt buộc, phấn đấu tỷ lệ tiêm phòng đạt trên 90% đàn gia súc, gia cầm trong diện tiêm.

**B/ Một số giải pháp trong sản xuất nông nghiệp năm 2021:**

Để thực hiện thắng lợi những chỉ tiêu và nhiệm vụ năm 2021 trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp cần quan tâm đến các vấn đề sau:

1. ***Đối với lúa nước và ngô:***

Chú trọng công tác giống. Cơ cấu giống chủ lực vụ Đông xuân là 6 loại giống: X21, Xi23, Khang dân, PC6, Đài thơm 8, ĐT100 chiếm chiếm tỷ lệ cao *(đây là 6 loại giống phù hợp và cho năng suất cao)*. Còn lại là các giống ngắn ngày phù hợp với địa phương. Đưa diện tích gieo cấy là 83,19 ha, năng suất 54 tạ/ha.

Chỉ đạo nhân dân mua giống xác nhận, Sử dụng phân hữu cơ đạt tỷ lệ cao.

Chỉ đạo nhân dân cày ải, làm đất để đất hoai mục. Xuống giống đúng khung, lịch thời vụ.

Sửa chữa hệ thống thủy lợi tại những vùng hư hỏng nhừm cung cấp nước đầy đủ cho các cánh đồng đối với vùng thuận lợi.

\* Công tác thâm canh phải đảm bảo 100% diện tích có bón lót phân chuồng, phân xanh hoai mục. Đối với những chân ruộng chua phèn thì cần bón thêm vôi để xử lý phèn trước khi gieo sạ. Vận động nhân dân thăm đồng và sử dụng phân bón hợp lý, bón đúng liều lượng và thời gian bón hợp lý cho thời kỳ phát triển của lúa.

\* Công tác phòng trừ sâu bệnh: Đối với cây lúa nước, biện pháp phòng trừ sâu bệnh cần phải chú ý đến các biện pháp tổng hợp ngay từ đầu vụ như áp dụng khung lịch thời vụ, khâu làm đất cần chú trọng làm kỷ, giống, chăm sóc đúng quy trình làm cho cây lúa phát triển tốt chống chịu sâu bệnh. Ngoài ra phải thường xuyên kiểm tra đồng ruộng để phát hiện bệnh sớm và có hướng phòng trừ kịp thời không để xảy ra đồng loạt.

Vận động nhân dân đẩy mạnh trồng ngô lai, ngô nếp nù theo hướng thâm canh ở những diện tích đất màu phù hợp, trồng xen trong cao su để tạo thêm lương thực phục vụ cho chăn nuôi và cải thiện đời sống nhân dân.

***2. Đối với hoa màu ngắn ngày:***

Cây sắn: Vận động nhân dân tận dụng diên tích đất để trồng sắn, phấn đấu trồng 15 ha để tăng thu nhập và chăn nuôi.

Đối với các loại cây như khoai lang, đậu các loại, các loại rau màu khác vận động nhân dân trồng phù hợp với từng loại cây để cho thu nhập và phục vụ chăn nuôi, phấn đấu trồng 39,5 ha.

***3. Cây cao su:***

Tổng diện tích 258,2 ha. Diện tích đưa vào khai thác là 258,2ha, nhân dân chủ động chăm sóc phun thuốc diệt cỏ, bón phân trên diện tích cao su kiến thiết cơ bản. Ước thu nhập *(70 triệu đồng/ha)*.

+ Vận động nhân dân chăm sóc, đầu tư bón phân và khai thác hợp lý nhằm bảo vệ vườn cây đem lại hiệu quả kinh tế cao.

+ Thường xuyên theo dỏi tình hình sâu, bệnh trên vườn cây cao su để có hướng xử lý kịp thời không để tình trạng sâu, bệnh lan rộng ra khó xử lý.

+ Tuyên truyền vận động nhân dân khai thác cao su hợp lý, tránh trường hợp khai thác không đúng theo quy trình kỷ thuật.

***4. Đối với kinh tế vườn:***

Tiếp tục chỉ đạo, phân công cán bộ phụ trách cùng các đoàn thể về vận động, triển khai đến những hộ còn vườn tạp, vườn thu nhập thấp để động viên, đẩy mạnh hơn nữa nhằm nâng cao đời sống và ổn định lâu dài. Ban chỉ đạo sản xuất xã kiểm tra, khảo sát đất các hộ đăng ký tham gia các hô hình phát triển sản xuất năm 2021. Chú trọng trồng đa cây, lấy ngắn nuôi dài. Quy hoạch phù hợp. Đẩy mạnh diện tích trồng chuối, dứa, cây có múi như: cam, quýt … ở những vườn tạp không có hiệu quả, cho thu nhập thấp.

Tích cực tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của huyện về đề án trồng cam Nam Đông để mọi người dân nắm rõ và tham gia thực hiện, phấn đấu năm 2021 trồng 16 ha cam, đăng ký trồng cam vào cuối năm 2020.

Tăng cường công tác bảo vệ thực vật về tận thôn, cụm, hộ gia đình để hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng. Phát triển kinh tế vườn phải gắn với chăn nuôi để có sự hỗ trợ lẫn nhau. Phấn đấu thu nhập từ kinh tế vườn từ 73,5 triệu đồng/ha.

***5. Đối với việc phát triển rừng kinh tế:***

Triển khai tốt các biện pháp quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng. Vận động nhân dân chăm sóc và thu hoạch những vùng cây đã đến thời kỳ thu hoạch, tăng thêm thu nhập của nhân dân và có hướng trồng mới kịp thời vụ.

***6. Đối với chăn nuôi thú y:***

*a. Chăn nuôi:*

Chỉ đạo cán bộ thú y xã phối hợp với trưởng thôn, thành viên ban chỉ đạo để điều tra lại tổng đàn ngay từ đầu năm 2021.

Tiếp tục chỉ đạo những hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm tu sửa chuồng trại, đảm bảo thoáng mát vào mùa hè, kín đáo vào mùa đông để đàn gia súc, gia cầm phát triển. Chuẩn bị thức ăn như rơm, trồng cỏ để cho gia súc vào mùa mưa rét kéo dài.

Vận động nhân dân chú trọng chất lượng đàn lợn nái. Đẩy mạnh chăn nuôi gia cầm.

Đối với nuôi cá nước ngọt: Sau khi thu hoạch cá trong dịp tết Nguyên đán, vận động nhân dân xử lý ao hồ, ươm và mua cá giống vừa nuôi vừa bán lại cho nhân dân trên địa bàn. Tăng cường kiểm tra phòng trừ dịch bệnh cho cá, không để xảy ra dịch gây thiệt hại cho nhân dân.

*b. Công tác thú y:*

Tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về công tác thú y, nhất là công tác phòng bệnh cho gia súc, gia cầm, cá nước ngọt.

Tổ thú y xã tham mưu và triển khai tiêm phòng theo đúng định kỳ và các chiến dịch của huyện đề ra. Tiêm đạt 100% số gia súc, gia cầm. Phải cương quyết xử lý theo pháp lệnh thú y những hộ không chấp hành tiêm phòng để ngăn chặn tình trạng dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ nông nghiệp, nông thôn năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021 và triển khai vụ Đông xuân 2020-2021./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** |
| - Như trên; | **KT. CHỦ TỊCH** |
| - BTV Đảng ủy, |  |
| |  | | --- | | - TT. HĐND xã; | | - CT, PCT UBND xã; | |  |
| - Các ngành, đoàn thể; |  |
| |  | | --- | | - 8 thôn trưởng; | | **Nguyễn Minh Luận** |
| - Lưu: VT. |  |
|  |  |